

Bản án số: **63/2018/HS-ST**
Ngày 19-4-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Đặng Mỹ Hạnh;

2. Bà Lê Thị Tự.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tâm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Yến Như – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2018/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 292/2018/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q (tên gọi khác: Cu đồ), sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 62/33/2 đường E, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: 70 hẻm 54, đường số E, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Số căn cước công dân: 079089000666 do Tổng cục cảnh sát cấp ngày 24/02/2016; Không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị T (chết); Vợ: Trần Thị Thanh T; Có 01 người con 09 tuổi.

Tiền án, Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam ngày 08/01/2018; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trần Công T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 217/34/15 đường E, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 1991. Địa chỉ: 54/70 đường E, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Anh Trần Công T có mượn của Nguyễn Văn Q 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nhưng không trả nên khoảng 13h30 phút ngày 18/10/2017, khi nhìn thấy anh T đang ngồi chơi tại tiệm game C&C số 29 Cống Quỳnh, phường N, Quận 1 thì Nguyễn Văn Q và vợ là Trần Thị Thanh T đến đòi nợ dẫn đến việc hai bên xô xát, Q đã dùng con dao đâm vào ngực anh T nhưng anh T dùng tay đỡ được nên bị dao đâm xuyên bàn tay trái. Thấy xảy ra xô xát, T dùng ghế inox ném về phía anh T nhưng không trúng. Sau đó Q chở T bỏ đi, còn T được vào bệnh viện cấp cứu.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 973/TgT.17 ngày 28/11/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của anh Trần Công T:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương xuyên thấu bàn tay trái gây đứt gân nhánh thần kinh giữa, mẻ xương bà II, đã được phẫu thuật khâu thần kinh, khâu vết thương, hiện còn: Một sẹo kích thước 4,7 x 0,15cm tại lòng bàn tay trái; Một sẹo kích thước 2,1x 0.15cm tại mu bàn tay trái; tổn thương nhánh cảm giác thần kinh giữa chi phối ngón II trên diện cơ đồ; co rút ngón II.

Theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19%.

Kết luận khác: Thương tích do vật sắc nhọn gây ra; Không xét thẩm mỹ vết thương này.

Qua kiểm tra camera ghi hình, đã ghi lại toàn bộ sự việc Q dùng dao đâm anh T. Ngoài ra, còn có anh Phạm Thanh H là nhân viên tiệm game đã chứng kiến toàn bộ sự việc.

Qua truy xét, ngày 08/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 1 bắt giữ Nguyễn Văn Q. Quá trình điều tra, Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên phù hợp với camera ghi hình, biên bản nhận dạng cùng lời khai nhân chứng và bị hại. Đối với hung khí gây án, Q khai đưa cho đối tượng tên H (không rõ lai lịch) giữ gìn nên chưa thu hồi được. Đối với Trần Thị Thanh T (vợ Q) khai trên đường đi mua đồ dùng cá nhân thì gặp anh T nên Q dừng lại để đòi nợ, T không bàn bạc và tham gia đánh anh T. Khi thấy anh T và Q cãi vã, xô xát nên T lấy ghế inox ném về phía anh T nhưng không trúng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 1 không xử lý T là có cơ sở.

- Vật chứng: 01 con dao xếp không thu hồi được; 01 đĩa ghi hình việc Nguyễn Văn Q gây thương tích cho anh Trần Công T.

- Về dân sự: Gia đình Nguyễn Văn Q đã bồi thường tiền thuốc men cho anh Trần Công T và anh T đã làm đơn bãi nại cho Q.

Tại bản cáo trạng số 53/CTr-VKS ngày 26 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại Khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại xác định nguyên nhân mâu thuẫn do anh T nợ vợ chồng Q 10.000.000 đồng. Số tiền này xuất phát từ việc trước đó Q có cho anh T mượn xe máy nhưng T đã mang đi cầm cố và vợ chồng Q đưa tiền để chuộc lại xe nhưng đến nay anh T chưa trả lại. Trưa ngày 18/10/2017, khi Q và T xảy ra xô xát, Q đã dùng con dao mũi nhọn có cán màu đen, loại dùng để gọt trái cây tấn công anh T trong đó có 1 nhát trúng vào người anh T gây thương tích ở bàn tay trái như cáo trạng truy tố, hiện vết thương đã lành không để lại tật cho bị hại. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình Q đã bồi thường tiền thuốc, chi phí điều trị nên anh T có đơn xin bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội tại Khoản 3 Điều 7 và Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 có hình phạt nhẹ hơn Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo. Do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho phía bị hại và bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo đồng thời nguyên nhân mâu thuẫn có một phần lỗi của bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ

được quy định tại Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong vụ án này, mặc dù không thu giữ được vật chứng là hung khí gây án, tuy nhiên căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại tại phiên tòa, lời khai người làm chứng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ, dữ liệu ghi hình toàn bộ sự việc và Bản kết luận giám định y pháp số 973/TgT.17 ngày 28/11/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh đủ cơ sở để kết luận: Do mâu thuẫn trong việc vay mượn tiền nên vào khoảng 13h30 phút ngày 18/10/2017, tại tiệm game C&C số 29 đường E, phường N, Quận 1, Nguyễn Văn Q đã dùng hung khí nguy hiểm là con dao xếp sắc nhọn, có cán màu đen, dài khoảng 20cm để đâm anh Phạm Công T gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 19%. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo theo Khoản 2 (thuộc điểm a Khoản 1) Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội do lỗi cố ý, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của công dân mà còn xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự xã hội nên cần phải có hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và ngăn ngừa chung trong xã hội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân bị cáo. Theo Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 tội Cố ý gây thương tích có mức hình phạt từ hai năm đến bảy năm tù, còn tại Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 tội Cố ý gây thương tích có mức hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù. Áp dụng nguyên tắc

có lợi cho người phạm tội được quy định tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, áp dụng Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt nhẹ hơn để xử phạt bị cáo. Xét thấy, tuy bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng không phải là người có nhân thân tốt, tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn cũng có một phần lỗi của bị hại. Do đó áp dụng những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội để bị cáo nhìn nhận được sai lầm, cải tạo tốt, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về vật chứng: 01 đĩa ghi hình việc Q gây thương tích cho anh T là chứng cứ quan trọng nên tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do gia đình bị cáo và bị hại đã thỏa thuận và bồi thường xong, phía bị hại không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ vào Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Nguyễn Văn Q 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 19/4/2018.

- Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Nhật Minh